

## 1. Phân phối chương trình môn Ngữ Văn lớp 6 sách Chân trời sáng tạo

### PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN NGỮ VĂN: LỚP 6

Tên sách: *Ngữ văn 6* (NXBGDVN – Bộ Chân trời sáng tạo)

Tác giả: Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên)

Phân phối chương trình Ngữ Văn 6 Học kì 1 CTST

Tuần	Tên bài/Chủ đề	Tổng tiết	Tên bài học	Số tiết	Số thứ tự tiết		
1	<b>Bài mở đầu:</b> <i>Hòa nhập vào môi trường mới</i>	2 tiết (1-2)	Chia sẻ cảm nghĩ về môi trường THCS.	1 tiết	1		
			Khám phá một chặng hành trình				
			Lập kế hoạch CLB đọc sách	1 tiết	2		
1	<b>Bài 1:</b> <i>Lắng nghe lịch sử nước mình</i>	14 tiết (3-16)	- VB1: Thánh Gióng	2 tiết	3-4		
2			- VB2: Sự tích Hồ Gươm	2 tiết	5-6		
			<b>Đọc kết nối chủ điểm:</b> Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn	1 tiết	7		
3			<b>Đọc mở rộng theo thể loại:</b> - Bánh chưng, bánh giầy	1 tiết	10		
			Tóm tắt nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ	3 tiết	11-12-13		
			Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có	2 tiết	14-15		
4			Ôn tập	1 tiết	16		
5			<b>Bài 2:</b> <i>Miền cổ tích</i>	12 tiết (17-28)	- VB 1: Sọ Dừa	2 tiết	17-18
6					- VB 2: Em bé thông minh	2 tiết	19-20
					<b>Đọc kết nối chủ điểm:</b> Chuyện cổ nước mình	1 tiết	21
7	- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết			22		
	<b>Đọc mở rộng theo thể loại:</b> - Non-bu và Heng-bu	1 tiết			23		
	Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết			24-25		
8	Kể lại một truyện cổ tích	2 tiết			26-27		
	Ôn tập	1 tiết			28		
8	<b>Bài 3:</b>	- VB 1: Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương			2 tiết	29-30	
		- VB 2: Việt Nam quê hương ta			2 tiết	31-32	

9	<i>Vẻ đẹp quê hương</i>	13 tiết + 3 tiết KT giữa kì I	<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	33
			Về bài ca dao Đứng bên ni đồng ngó bên tê đồng		
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	34
			<b>Độc mở rộng theo thể loại:</b>	1 tiết	35
			- Hoa bìm		
10		(29-44)	- Ôn tập giữa kì I	1 tiết	36
			- Kiểm tra giữa kì I	2 tiết	37-38
			- Làm một bài thơ lục bát	1 tiết	39
			- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	40-41
11		(29-44)	- Trình bày cảm xúc về một bài thơ lục bát	2 tiết	42-43
			- Ôn tập	1 tiết	44
12			- VB 1: Bài học đường đời đầu tiên	2 tiết	45-46
			- VB 2: Giọt sương đêm	2 tiết	47-48
13	<b>Bài 4:</b> <i>Những trải nghiệm trong đời</i>	13 tiết (45-57)	<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	49
			- Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ		
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	50-51
14-15		(45-57)	<b>Độc mở rộng theo thể loại:</b>	1 tiết	52
			- Cô Gió mất tên		
			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	53-54
			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	55-56
15			- Ôn tập	1 tiết	57
			- VB 1: Lao xao ngày hè	2 tiết	58-59
16	<b>Bài 5:</b> <i>Trò chuyện cùng thiên nhiên</i>	12 tiết (58-69)	- VB 2: Thương nhớ bầy ong	2 tiết	60-61
			<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	62
17		(58-69)	- Đánh thức trâu		
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	63-64
			<b>Độc mở rộng theo thể loại:</b>	1 tiết	65
			- Một năm ở tiểu học		
			- Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	2 tiết	66-67
			- Trình bày về một cảnh sinh hoạt	1 tiết	68

18			- Ôn tập	1 tiết	69
18	<b>Ôn tập cuối kì I</b>	3 tiết (70-72)	<b>Ôn tập cuối kì I</b>	1 tiết	70
	<b>Kiểm tra cuối kì I</b>		<b>Kiểm tra cuối kì I</b>	2 tiết	71-72

**Phân phối chương trình Ngữ Văn 6 Học kì 2 CTST**

**Học kì II: 17 tuần = 68 tiết (trong đó có 4 tiết kiểm tra giữa kì và cuối kì)**

Tuần	Tên bài/Chủ đề	Tổng tiết	Tên bài học	Số tiết	Số thứ tự tiết
19	<b>Bài 6:</b> <i>Điểm tựa tinh thần</i>	12 tiết (73-84)	- VB 1: Gió lạnh đầu mùa	2 tiết	73-74
			- VB 2: Tuổi thơ tôi	2 tiết	75-76
20			<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	77
			- Con gái của mẹ		
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	78-79
21			<b>Độc mở rộng theo thể loại:</b>	1 tiết	80
			- Chiếc lá cuối cùng		
			- Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc.	2 tiết	81-82
			- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	83
			- Ôn tập	1 tiết	84
22	<b>Bài 7:</b> <i>Gia đình yêu thương</i>	12 tiết (85-96)	- VB 1: Những cánh buồm	2 tiết	85-86
			- VB 2: Mây và sóng	2 tiết	87-88
23			<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	89
			- Chị sẽ gọi em bằng tên		
			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	90
24			<b>Độc mở rộng theo thể loại:</b>	1 tiết	91
			- Con là...		
			- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	2 tiết	92-93
			- Tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất	2 tiết	94-95
			- Ôn tập	1 tiết	96
25	<b>Bài 8:</b> <i>Những góc nhìn cuộc sống</i>	12 tiết + 3 tiết KT giữa kì II (97-111)	- VB 1: Học thầy, học bạn	2 tiết	97-98
			- VB 2: Về hai cách hiểu bài ca dao "Ra đi anh nhớ quê nhà"	1 tiết	99
			<b>Độc kết nối chủ điểm:</b>	1 tiết	100
	- Góc nhìn				
26			- Thực hành Tiếng Việt	1 tiết	101

			<b>Đọc mở rộng theo thể loại:</b>		
			- Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc	1 tiết	<b>102</b>
			<b>- Ôn tập giữa kì II</b>	1 tiết	<b>103</b>
			<b>- Kiểm tra giữa kì II</b>	2 tiết	<b>104-105</b>
<b>27</b>			- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	3 tiết	<b>106-107-108</b>
<b>28</b>			- Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	2 tiết	<b>109-110</b>
			- Ôn tập	1 tiết	<b>111</b>
<b>29</b>			- VB 1: Lãng quả thông	2 tiết	<b>112-113</b>
			- VB 2: Con muốn làm một cái cây	2 tiết	<b>114-115</b>
			<b>Đọc kết nối chủ điểm:</b>		
			- Và tôi nhớ khói	1 tiết	<b>116</b>
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	<b>117-118</b>
<b>30</b>	<b>Bài 9:</b> <i>Nuôi dưỡng tâm hồn</i>	<b>12 tiết (112-123)</b>	<b>Đọc mở rộng theo thể loại:</b>		
			- Cô bé bán diêm	1 tiết	<b>119</b>
			- Kể lại một trải nghiệm của bản thân	2 tiết	<b>120-121</b>
<b>31</b>			- Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	1 tiết	<b>122</b>
			- Ôn tập	1 tiết	<b>123</b>
<b>32</b>			- VB 1: Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ơ	2 tiết	<b>124-125</b>
			- VB 2: Trái Đất – Mẹ của muôn loài	2 tiết	<b>126-127</b>
			<b>Đọc kết nối chủ điểm:</b>		
			- Hai cây phong	1 tiết	<b>128</b>
			- Thực hành Tiếng Việt	2 tiết	<b>129-130</b>
<b>33</b>	<b>Bài 10:</b> <i>Mẹ thiên nhiên</i>	<b>12 tiết (124-135)</b>	<b>Đọc mở rộng theo thể loại:</b>		
			- Ngày môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ	1 tiết	<b>131</b>
			- Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	2 tiết	<b>132-133</b>
			- Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	1 tiết	<b>134</b>
			- Ôn tập	1 tiết	<b>135</b>
<b>34</b>	<b>Bài 11:</b> <i>Bạn sẽ giải quyết việc này như thế nào?</i>	<b>2 tiết (136-137)</b>	- Làm thế nào để giúp Cô Bé Rắc Rối lựa chọn sách?		
			- Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với bố mẹ?	2 tiết	<b>136-137</b>
			- Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm cho Góc truyền thông của		

			trường?		
35	<b>Ôn tập cuối kì II</b>		<b>Ôn tập cuối kì II</b>	1 tiết	<b>138</b>
	<b>Kiểm tra cuối kì II</b>		<b>Kiểm tra cuối kì II</b>	2 tiết	<b>139-140</b>

2. Phân phối chương trình môn Lịch sử 6 sách Chân trời sáng tạo

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỊCH SỬ LỚP 6  
(Năm học 20..... - 20.....)**

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)		Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)
		ST	TT		
1	Bài 1. Lịch sử và cuộc sống	1	1	1	Máy tính, tivi - Tranh chụp về các sự kiện - Tranh ảnh về một số hiện vật lịch sử cổ- trung đại
2	Các nhà sử học dựa vào đâu để biết và phục dựng lại lịch sử	1	2	2	Máy tính, tivi - Tranh ảnh về một số hiện vật lịch sử cổ- trung đại - phim khai quật di tích hoàng thành Thăng long
3	Bài 3. Cách tính thời gian trong lịch sử	1	3	3	Máy tính, tivi - Tờ lịch treo tường

4	Bài 4, Nguồn gốc loài người	2	4.5	3.5	Máy tính, tivi - Bản đồ dấu tích khảo cổ trên đất nước Việt Nam và khu vực ĐNA - Tranh các hiện vật khảo cổ học - Phim về các hiện vật khảo cổ học tiêu biểu
5	Bài 5. Xã hội nguyên thủy	2	6, 7	6, 7	Máy tính, tivi - Phim mô phỏng đời sống xã hội nguyên thủy
6	Bài 6. Sự chuyển và phân hoá của xã hội nguyên thủy	2	8, 9	8, 9	Máy tính, tivi
7	Kiểm tra giữa kỳ I	1	10	10	Đề kiểm tra
8	Bài 7 . Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại	3	11, 12, 13	11, 12, 13	Máy tính, tivi - Bản đồ Ai cập, Lưỡng Hà cổ đại
9	Bài 8. Ấn Độ cổ đại	3	14, 15, 16	14, 15, 16	Máy tính, tivi - Bản đồ Ấn độ cổ đại
10	Ôn tập học kỳ	1	17	17	Máy tính, tivi
11	Kiểm tra học kỳ	1	18	18	Đề kiểm tra

12	Bài 9. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII	2	19, 20	19	Máy tính, tivi - Bản đồ Trung Quốc cổ đại
13	Bài 10. Hy Lạp - Rô Ma cổ đại	3	21, 22, 23	20, 21	Máy tính, tivi - Bản đồ Hy Lạp, La Mã cổ đại
14	Bài 11. Các quốc gia sơ kỳ Đông Nam Á	2	24, 25	21, 22	Máy tính, tivi - Bản đồ Đông Nam Á cổ đại
15	Bài 12. Sự hình thành và bước đầu phát triển của các vương quốc ĐNA (thế kỷ VII- X)	1	26	22	Máy tính, tivi - Bản đồ Đông Nam Á khoảng thế kỉ VII Bản đồ Đông Nam Á thế kỉ X
16	Bài 13. Giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỷ 10	1	27	23	Máy tính, tivi - Bản đồ thể hiện hoạt động thương mại trên biển đông - Video về ngôi đền nổi tiếng Barabudur - Video về văn hoá Óc eo
17	Bài 14. Nhà nước Văn Lang Âu Lạc	4	28, 29, 30.31	23, 24, 25	Máy tính, tivi - Bản đồ thể hiện nước Văn Lang Âu Lạc - video về đời sống xã hội và phong tục của người văn Lang Âu Lạc

18	Bài 15. Chính sách cai trị của phong kiến hướng bắc và sự chuyển biến của Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc	3	32, 33, 34	25, 26	Máy tính, tivi - Bản đồ Việt Nam dưới thời Bắc thuộc
19	Ôn tập		35	27	Máy tính, tivi
20	Kiểm tra giữa kỳ 2		36	27	Đề kiểm tra
21	Bài 16. Các cuộc đấu tranh giành độc lập trước thế kỉ X	5	37, 38, 39, 40, 41	28, 29, 30	Máy tính, tivi - Video tóm tắt các cuộc khởi nghĩa
22	Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt	1	42	30	Máy tính, tivi Video giới thiệu về một số di tích lịch sử Việt nam
23	Bài 18. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X	2	43, 44	31	Máy tính, tivi Video tóm tắt về cuộc vận động tự chủ và chiến thắng Bạch Đằng 938
24	Bài 19. Vương quốc Cham pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X	2	45, 46	32	Máy tính, tivi Bản đồ Cham Pa từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ XV - Video



25	Bài 20. Vương quốc Phù Nam	2	47, 48	33	Máy tính, tivi Bản đồ Phù Nam từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ XV
26	Lịch sử địa phương	1	49	34	Máy tính, tivi
27	Ôn tập	1	50	34	Máy tính, tivi
28	Kiểm tra cuối học kỳ 2	1	51	35	Đề kiểm tra
29	Chữ bài kiểm tra, đánh giá cuối năm	1	52	35	

## 2. Phân phối chương trình môn Khoa học tự nhiên 6 sách Chân trời sáng tạo

Tiết thứ	Tên bài hoặc mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt (về KT, KN, TD, PC, NL)	Hình thức tổ chức dạy học (theo lớp, nhóm, trải nghiệm, ngoại khóa...)	Thiết bị dạy học cần sử dụng	Nội dung bổ sung, cập nhật, tích hợp	Nội dung loại bỏ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>HỌC KÌ I</b>							
<b>I. MỞ ĐẦU (7 tiết)</b>							
1-3	Giới thiệu về khoa học tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được khái niệm Khoa học tự nhiên</li> <li>Trình bày được vai trò của Khoa học tự nhiên trong cuộc sống.</li> </ul>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....			Phản chung
4- 5	Các lĩnh vực chủ yếu của Khoa học tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phân biệt được các lĩnh vực Khoa học tự nhiên dựa vào đối tượng nghiên cứu.</li> <li>Dựa vào các đặc điểm đặc trưng, phân biệt được vật sống</li> </ul>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....			Phản chung

		và vật không sống.					
6-7	Một số dụng cụ đo và quy tắc an toàn trong phòng thực hành	<p>– Trình bày được cách sử dụng một số dụng cụ đo thông thường khi họ</p> <p>Khoa học tự nhiên (các dụng cụ đo chiều dài, thể tích, ...).</p> <p>– Biết cách sử dụng kính lúp và kính hiển vi quang học.</p> <p>– Nêu được các quy định an toàn khi học trong phòng thực hành.</p> <p>– Phân biệt được các kí hiệu cảnh báo trong phòng thực hành.</p> <p>– Đọc và phân biệt được các hình ảnh quy định an toàn phòng thực hành.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			Phân chung
<b>II. CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA CHẤT (21 tiết + 1 tiết ôn tập)</b>							
<i>Chất có ở xung quanh ta</i>							
8-11	Các thể (trạng thái) của chất	<p>– Nêu được sự đa dạng của chất (chất có ở xung quanh chúng ta, trong các vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật vô sinh, vật hữu sinh...).</p> <p>– Trình bày được một số đặc điểm cơ bản ba thể (rắn; lỏng; khí) thông qua quan sát.</p> <p>– Đưa ra được một số ví dụ về một số đặc điểm cơ bản ba thể của chất.</p> <p>– Nêu được một số tính chất của chất (tính chất vật lí, tính chất hoá học).</p> <p>– Nêu được khái niệm về sự</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			

		<p>nóng chảy; sự sôi; sự bay hơi; sự ngưng tụ, đông đặc.</p> <p>– Tiến hành được thí nghiệm về sự chuyển thể (trạng thái) của chất.</p> <p>– Trình bày được quá trình diễn ra sự chuyển thể (trạng thái): nóng chảy, đông đặc; bay hơi, ngưng tụ; sôi.</p>				
12-14	Oxygen và không khí	<p>– Nêu được một số tính chất của oxygen (trạng thái, màu sắc, tính tan, ...).</p> <p>– Nêu được tầm quan trọng của oxygen đối với sự sống, sự cháy và quá trình đốt nhiên liệu.</p> <p>– Nêu được thành phần của không khí (oxygen, nitơ, carbon dioxide (cacbon đioxit), khí hiếm, hơi nước).</p> <p>– Tiến hành được thí nghiệm đơn giản để xác định thành phần phần trăm thể tích của oxygen trong không khí.</p> <p>– Trình bày được vai trò của không khí đối với tự nhiên.</p> <p>– Trình bày được sự ô nhiễm không khí: các chất gây ô nhiễm, nguồn gây ô nhiễm không khí, biểu hiện của không khí bị ô nhiễm.</p> <p>– Nêu được một số biện pháp bảo vệ môi trường không khí.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		
15-22	Một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu,	<p>– Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu,</p> <p>lương thực, thực phẩm thông dụng trong cuộc sống và sản</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		

	<p>lượng thực, thực phẩm thông dụng</p>	<p>xuất như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một số vật liệu (kim loại, nhựa, gỗ, cao su, gốm, thủy tinh, ...);</li> <li>+ Một số nhiên liệu (than, gas, xăng dầu, ...); sơ lược về an ninh năng lượng;</li> <li>+ Một số nguyên liệu (quặng, đá vôi, ...);</li> <li>+ Một số lượng thực – thực phẩm.</li> </ul> <p>– Đề xuất được phương án tìm hiểu về một số tính chất (tính cứng, khả năng bị ăn mòn, bị gỉ, chịu nhiệt, ...) của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, lượng thực – thực phẩm thông dụng.</p> <p>– Thu thập dữ liệu, phân tích, thảo luận, so sánh để rút ra được kết luận về tính chất của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, lượng thực – thực phẩm.</p> <p>– Nêu được cách sử dụng một số nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu an toàn, hiệu quả và bảo đảm sự phát triển bền vững.</p>					
23-25	Dung dịch	<p>– Nêu được khái niệm hỗn hợp, chất tinh khiết.</p> <p>– Thực hiện được thí nghiệm để biết dung môi, dung dịch là gì; phân biệt được dung môi và dung dịch.</p> <p>– Phân biệt được hỗn hợp</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....			

		<p>đồng nhất, hỗn hợp không đồng nhất.</p> <p>– Quan sát một số hiện tượng trong thực tiễn để phân biệt được dung dịch với huyền phù, nhũ tương.</p> <p>– Nhận ra được một số khí cũng có thể hoà tan trong nước để tạo thành một dung dịch; các chất rắn hoà tan và không hoà tan trong nước.</p> <p>– Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hoà tan trong nước.</p>					
26-28	Tách chất ra khỏi hỗn hợp	<p>– Trình bày được một số cách đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các cách tách đó.</p> <p>– Sử dụng được một số dụng cụ, thiết bị cơ bản để tách chất ra khỏi hỗn hợp bằng cách lọc, cô cạn, chiết.</p> <p>– Chỉ ra được mối liên hệ giữa tính chất vật lí của một số chất thông thường với phương pháp tách chúng ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các chất trong thực tiễn.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			
29	Ôn tập cuối chủ đề		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			
<b>III. VẬT SỐNG</b> (53 tiết + 3 tiết ôn tập và KT)							
<i>1. Tế bào – đơn vị cơ sở của sự sống</i>							
30-34	Khái niệm	– Nêu được khái niệm tế bào, chức năng của tế bào.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti			

				vi.....			
35-39	Cấu tạo và chức năng tế bào	<p>– Nêu được hình dạng và kích thước của một số loại tế bào.</p> <p>– Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần chính: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào); nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			
40	<i>Ôn tập giữa học kì I</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phản chung
41	<i>Ôn tập giữa học kì I</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phản chung
42	<i>Kiểm tra giữa học kì I</i>						Phản chung
43-47	Từ tế bào đến cơ thể	<p>– Nhận biết được tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống.</p> <p>– Phân biệt được tế bào động vật, tế bào thực vật; tế bào nhân thực, tế bào nhân sơ thông qua quan sát hình ảnh.</p> <p>– Dựa vào sơ đồ, nhận biết được sự lớn lên và sinh sản của tế bào (từ 1 tế bào → 2 tế bào → 4 tế bào... → n tế bào).</p> <p>– Nêu được ý nghĩa của sự lớn lên và sinh sản của tế bào.</p> <p>– Thực hành quan sát tế bào lớn bằng mắt thường và tế bào nhỏ dưới kính lúp và kính hiển vi quang học.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			
<b>2. Đa dạng thế giới sống</b>							
48-51	Phân loại thế giới sống	<p>– Nêu được sự cần thiết của việc phân loại thế giới sống.</p> <p>– Thông qua ví dụ nhận biết</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			

		<p>được cách xây dựng khoá lưỡng phân và thực hành xây dựng được khoá lưỡng phân với đối tượng sinh vật.</p> <p>– Dựa vào sơ đồ, nhận biết được năm giới sinh vật. Lấy được ví dụ minh hoạ cho mỗi giới.</p> <p>– Dựa vào sơ đồ, phân biệt được các nhóm phân loại từ nhỏ tới lớn theo trật tự: loài, chi, họ, bộ, lớp, ngành, giới.</p> <p>– Lấy được ví dụ chứng minh thế giới sống đa dạng về số lượng loài và đa dạng về môi trường sống.</p> <p>– Nhận biết được sinh vật có hai cách gọi tên: tên địa phương và tên khoa học.</p>				
52-56	Virus và vi khuẩn	<p>– Quan sát hình ảnh và mô tả được hình dạng và cấu tạo đơn giản của virus (gồm vật chất di truyền và lớp vỏ protein) và vi khuẩn.</p> <p>– Phân biệt được virus và vi khuẩn (chưa có cấu tạo tế bào và đã có cấu tạo tế bào).</p> <p>– Dựa vào hình thái, nhận ra được sự đa dạng của vi khuẩn.</p> <p>– Nêu được một số bệnh do virus và vi khuẩn gây ra. Trình bày được một số cách phòng và chống bệnh do virus và vi khuẩn gây ra.</p> <p>– Nêu được một số vai trò và ứng dụng virus và vi khuẩn</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		

		<p>trong thực tiễn.</p> <p>– Vận dụng được hiểu biết về virus và vi khuẩn vào giải thích một số hiện tượng</p> <p>trong thực tiễn (ví dụ: vì sao thức ăn để lâu bị ôi thiu và không nên ăn thức ăn ôi thiu; biết cách làm sữa chua, ...).</p> <p>– Thực hành quan sát và vẽ được hình vi khuẩn quan sát được dưới kính hiển vi</p> <p>quang học.</p>				
57-61	Đa dạng nguyên sinh vật	<p>– Nhận biết được một số đối tượng nguyên sinh vật thông qua quan sát hình ảnh, mẫu vật (ví dụ: trùng roi, trùng đế giày, trùng biến hình, tảo silic, tảo lục đơn bào, ...).</p> <p>– Dựa vào hình thái, nêu được sự đa dạng của nguyên sinh vật.</p> <p>– Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra.</p> <p>– Thực hành quan sát và vẽ được hình nguyên sinh vật dưới kính lúp hoặc kính hiển vi.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		
62-66	Đa dạng nấm	<p>– Nhận biết được một số đại diện nấm thông qua quan sát hình ảnh, mẫu vật (nấm đơn bào, đa bào. Một số đại diện phổ biến: nấm đảm, nấm túi, ...). Dựa vào hình thái, trình bày được sự đa dạng của nấm.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		



		<p>– Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc, ...).</p> <p>– Nêu được một số bệnh do nấm gây ra. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nấm gây ra.</p> <p>– Vận dụng được hiểu biết về nấm vào giải thích một số hiện tượng trong đời sống như kỹ thuật trồng nấm, nấm ăn được, nấm độc, ...</p> <p>– Thông qua thực hành, quan sát và vẽ được hình nấm (quan sát bằng mắt thường hoặc kính lúp).</p>				
67-69	Đa dạng thực vật	<p>– Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật: Thực vật không có mạch (Rêu); Thực vật có mạch, không có hạt (Dương xỉ); Thực vật có mạch, có hạt (Hạt trần); Thực vật có mạch, có hạt, có hoa (Hạt kín).</p> <p>– Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).</p> <p>– Quan sát hình ảnh, mẫu vật thực vật và phân chia được</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi....		

		thành các nhóm thực vật theo các tiêu chí phân loại đã học.					
70	<i>Ôn tập cuối học kì I</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phản chung
71	<i>Ôn tập cuối học kì I</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phản chung
72	<i>Kiểm tra cuối học kì I</i>						Phản chung

## HỌC KÌ II

73-74	Đa dạng thực vật (tiếp)	<p>– Dựa vào sơ đồ, hình ảnh, mẫu vật, phân biệt được các nhóm thực vật: Thực vật không có mạch (Rêu); Thực vật có mạch, không có hạt (Dương xỉ); Thực vật có mạch, có hạt (Hạt trần); Thực vật có mạch, có hạt, có hoa (Hạt kín).</p> <p>– Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên: làm thực phẩm, đồ dùng, bảo vệ môi trường (trồng và bảo vệ cây xanh trong thành phố, trồng cây gây rừng, ...).</p> <p>– Quan sát hình ảnh, mẫu vật thực vật và phân chia được thành các nhóm thực vật theo các tiêu chí phân loại đã học.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			
75-79	Đa dạng động vật	<p>– Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống. Lấy được ví dụ minh họa.</p> <p>– Nhận biết được các nhóm</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			

		<p>động vật không xương sống dựa vào quan sát hình ảnh</p> <p>hình thái (hoặc mẫu vật, mô hình) của chúng (Ruột khoang, Giun; Thân mềm, Chân khớp). Gọi được tên một số con vật điển hình.</p> <p>– Nhận biết được các nhóm động vật có xương sống dựa vào quan sát hình ảnh</p> <p>thái (hoặc mẫu vật, mô hình) của chúng (Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú). Gọi được tên một số con vật điển hình.</p> <p>– Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống.</p> <p>– Thực hành quan sát (hoặc chụp ảnh) và kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên.</p>					
80-84	Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn	<p>– Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường,...).</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi....			
85-88	Sự cần thiết bảo vệ đa dạng sinh học	<p>– Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học.</p> <p>– Thực hiện được một số phương pháp tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên: quan sát bằng mắt thường, kính lúp, ống nhòm; ghi chép, đo đếm, nhận xét và rút ra kết luận.</p> <p>– Nhận biết được vai trò của sinh vật trong tự nhiên (Ví dụ,</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi....			

		<p>cây bóng mát, điều hòa</p> <p>khí hậu, làm sạch môi trường, làm thức ăn cho động vật, ...).</p> <p>– Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số nhóm sinh vật.</p> <p>– Quan sát và phân biệt được một số nhóm thực vật ngoài thiên nhiên.</p> <p>– Chụp ảnh và làm được bộ sưu tập ảnh về các nhóm sinh vật (thực vật, động vật có xương sống, động vật không xương sống).</p> <p>– Làm và trình bày được báo cáo đơn giản về kết quả tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên.</p>					
<p><b>IV. NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI ( 35 tiết + 4 tiết ôn tập và KT)</b></p> <p><i>1. Các phép đo</i></p>							
89-93	<p>Đo chiều dài, khối lượng và thời gian</p>	<p>– Lấy được ví dụ chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai một số hiện tượng.</p> <p>– Nêu được cách đo, đơn vị đo và dụng cụ thường dùng để đo khối lượng, chiều dài, thời gian.</p> <p>– Dùng thước, cân, đồng hồ để chỉ ra một số thao tác sai khi đo và nêu được cách khắc phục một số thao tác sai đó.</p> <p>– Đo được chiều dài, khối</p>	<p>Học theo lớp, học nhóm</p>	<p>Máy tính, ti vi.....</p>			<p>Phân môn Vật lý</p>

		lượng, thời gian bằng thước, cân, đồng hồ (thực hiện đúng thao tác, không yêu cầu tìm sai số).				
94-98	Thang nhiệt độ Celsius, đo nhiệt độ	<p>– Phát biểu được: Nhiệt độ là số đo độ “nóng”, “lạnh” của vật.</p> <p>– Nêu được cách xác định nhiệt độ trong thang nhiệt độ Celsius.</p> <p>– Nêu được sự nở vì nhiệt của chất lỏng được dùng làm cơ sở để đo nhiệt độ.</p> <p>– Hiểu được tầm quan trọng của việc ước lượng trước khi đo; ước lượng được khối lượng, chiều dài, thời gian, nhiệt độ trong một số trường hợp đơn giản.</p> <p>– Đo được nhiệt độ bằng nhiệt kế (thực hiện đúng thao tác, không yêu cầu tìm sai số).</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		Phân môn Vật lý
99	<i>Ôn tập giữa học kì II</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		Phân môn Vật lý
100	<i>Ôn tập giữa học kì II</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		Phân môn Vật lý
101	<i>Kiểm tra giữa học kì II</i>					Phân môn Vật lý
<b>2. Lực và chuyển động</b>						
102-104	Lực và tác dụng của lực	<p>– Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hoặc sự kéo.</p> <p>– Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		Phân môn Vật lý

		<p>kéo hoặc đẩy.</p> <p>– Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm: thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động, biến dạng vật.</p>				
105-107	Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc	<p>– Đo được lực bằng lực kế lò xo, đơn vị là niu tơn (Newton, kí hiệu N) (không yêu cầu giải thích nguyên lí đo).</p> <p>– Nêu được: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực; lấy được ví dụ về lực tiếp xúc.</p> <p>– Nêu được: Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực; lấy được ví dụ về lực không tiếp xúc.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....		Phân môn Vật lý
108-110	Ma sát	<p>– Nêu được: Lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật; khái niệm về lực ma sát trượt; khái niệm về lực ma sát nghỉ.</p> <p>– Sử dụng tranh, ảnh (hình vẽ, học liệu điện tử) để nêu được: Sự tương tác giữa bề mặt của hai vật tạo ra lực ma sát giữa chúng.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....		Phân môn Vật lý
111-113	Khối lượng và trọng lượng	<p>– Nêu được tác dụng cản trở và tác dụng thúc đẩy chuyển động của lực ma sát.</p> <p>– Lấy được ví dụ về một số ảnh hưởng của lực ma sát</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, tivi.....		Phân môn Vật lý

		<p>trong an toàn giao thông đường bộ.</p> <p>– Thực hiện được thí nghiệm chứng tỏ vật chịu tác dụng của lực cản khi chuyển động trong nước (hoặc không khí).</p>				
114-116	Biến dạng của lò xo	<p>– Nêu được các khái niệm: khối lượng (số đo lượng chất của một vật), lực hấp dẫn (lực hút giữa các vật có khối lượng), trọng lượng của vật (độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật).</p> <p>– Thực hiện thí nghiệm chứng minh được độ giãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng của vật treo.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		Phân môn Vật lý
<b>3. Năng lượng và cuộc sống</b>						
117	Khái niệm về năng lượng	<p>– Từ tranh ảnh (hình vẽ, hoặc học liệu điện tử) hiện tượng trong khoa học hoặc thực tế, lấy được ví dụ để chứng tỏ năng lượng đặc trưng cho khả năng tác dụng lực</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		Phân môn Vật lý
118-119	Một số dạng năng lượng	<p>– Phân loại được năng lượng theo tiêu chí.</p> <p>– Nêu được: Vật liệu giải phóng năng lượng, tạo ra nhiệt và ánh sáng khi bị đốt cháy gọi là nhiên liệu.</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....		Phân môn Vật lý
120-121	Sự chuyển hoá năng lượng	<p>– Nêu được sự truyền năng lượng trong một số trường hợp đơn giản trong thực tiễn.</p> <p>– Lấy ví dụ chứng tỏ được: Năng lượng có thể chuyển từ</p>	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....		Phân môn Vật lý

		dạng này sang dạng khác,  từ vật này sang vật khác  – Nêu được định luật bảo toàn năng lượng và lấy được ví dụ minh họa..					
122-123	Năng lượng hao phí	– Nêu được: Năng lượng hao phí luôn xuất hiện khi năng lượng được chuyển từ dạng này sang dạng khác, từ vật này sang vật khác.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phân môn Vật lý
124-125	Năng lượng tái tạo	– Lấy được ví dụ về một số loại năng lượng tái tạo thông dụng.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi			Phân môn Vật lý
126	Tiết kiệm năng lượng	– Đề xuất được biện pháp để tiết kiệm năng lượng trong các hoạt động hằng ngày.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phân môn Vật lý
127	Ôn tập cuối chủ đề		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi...			Phân môn Vật lý
<b>V. TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI (10 tiết + 3 tiết ôn tập và KT)</b>							
128-130	Chuyển động nhìn thấy của Mặt Trời	– Giải thích được một cách định tính và sơ lược: từ Trái Đất thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.  – Nêu được Mặt Trời và sao là các thiên thể phát sáng; Mặt Trăng, các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi.....			Phân môn Vật lý
131-133	Chuyển động nhìn thấy của Mặt Trăng	– Thiết kế mô hình thực tế (hoặc vẽ hình) để giải thích được một số hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong Tuần Trăng.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi....			Phân môn Vật lý
134-135	Hệ Mặt Trời	– Mô tả được sơ lược cấu trúc của hệ Mặt Trời, nêu được các hành tinh cách Mặt	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi...			Phân môn Vật lý



		Trời các khoảng cách khác nhau và có chu kì quay khác nhau.				
136-137	Ngân Hà	– Sử dụng tranh ảnh (hình vẽ hoặc học liệu điện tử) chỉ ra được hệ Mặt Trời là một phần nhỏ của Ngân Hà.	Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi...		Phân môn Vật lý
138	<i>Ôn tập cuối học kì II</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi...		Phản chung
139	<i>Ôn tập cuối học kì II</i>		Học theo lớp, học nhóm	Máy tính, ti vi...		Phản chung
140	<i>Kiểm tra cuối học kì II</i>					Phản chung

### 3. Phân phối chương trình môn Địa lý lớp 6 sách Chân trời sáng tạo

Tên chương/chủ đề/bài(1)	Số tiết(2)
CHƯƠNG 1: TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ?	4
BÀI 1. LỊCH SỬ LÀ GÌ?	3
BÀI 2. THỜI GIAN TRONG LỊCH SỬ	1
CHƯƠNG 2 THỜI KÌ NGUYÊN THUỶ	6
BÀI 3. NGUỒN GỐC LOÀI NGƯỜI	2
BÀI 4. XÃ HỘI NGUYÊN THUỶ	2
BÀI 5. SỰ CHUYỂN BIẾN TỪ XÃ HỘI NGUYÊN THUỶ SANG XÃ HỘI CÓ GIAI CẤP	2
CHƯƠNG 3 XÃ HỘI CỔ ĐẠI	12
BÀI 6. AI CẬP CỔ ĐẠI	2
BÀI 7. LƯỠNG HÀ CỔ ĐẠI	1
BÀI 8. ÁN ĐỘ CỔ ĐẠI	2
BÀI 9. TRUNG QUỐC TỪ THỜI CỔ ĐẠI ĐẾN THẾ KỈ VII	3
BÀI 10. HI LẠP CỔ ĐẠI	2
BÀI 11. LA MÃ CỔ ĐẠI	2
CHƯƠNG 4 ĐÔNG NAM Á TỪ NHỮNG THẾ KỈ TIẾP GIÁP CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X	4
BÀI 12. CÁC VƯƠNG QUỐC Ở ĐÔNG NAM Á TRƯỚC THẾ KỈ X	2
BÀI 13. GIAO LƯU THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HOÁ Ở ĐÔNG NAM Á TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X	2
CHƯƠNG 5 VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC CÔNG	

NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X	21
Bài 14. NHÀ NƯỚC VĂN LANG, ÂU LẠC	3
Bài 15. ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT THỜI KÌ VĂN LANG, ÂU LẠC	2
Bài 12. CHÍNH SÁCH CẢI TRỊ CỦA PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA VIỆT NAM THỜI KÌ BẮC THUỘC	2
Bài 17. ĐẤU TRANH BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ DÂN TỘC THỜI BẮC THUỘC	2
Bài 18. CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP TRƯỚC THẾ KỈ X	4
Bài 19. BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ Ở ĐẦU THẾ KỈ X	2
Bài 20. VƯƠNG QUỐC CỔ CHAMPA	3 (2)
Bài 21. VƯƠNG QUỐC CỔ PHÙ NAM	2 (3)
Đánh giá định kì	5
Tổng cộng	51 tiết

#### 4. Phân phối chương trình môn Công nghệ lớp 6 sách Chân trời sáng tạo

Tuần	TÊN BÀI	Số tiết	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
	<b>CHƯƠNG 1: NHÀ Ở</b>	8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở; một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam.</li> <li>- Kể tên được một số vật liệu, mô tả các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.</li> <li>- Mô tả, nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.</li> <li>- Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.</li> </ul>
1,2	<b>Bài 1: Nhà ở đối với con người</b>	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở.</li> <li>- Nêu được một số kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam</li> <li>- Kể được tên một số loại vật liệu xây dựng nhà.</li> <li>- Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.</li> </ul>
3,4	<b>Bài 2: Sử dụng năng lượng trong gia đình</b>	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm và hiệu quả.</li> </ul>
5	<b>Bài 3: Ngôi nhà thông minh</b>	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.</li> <li>- Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.</li> </ul>
6	<b>Dự án 1: Ngôi nhà của em</b>	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xây dựng ý tưởng thiết kế và lắp ráp được một mô hình nhà ở từ các vật liệu có sẵn.</li> </ul>

7	<b>Ôn tập chương 1</b>	1	Hệ thống hóa được nội dung kiến thức về nhà ở.
8	<b>Kiểm tra giữa học kì 1</b>	1	
	<b>CHƯƠNG 2: BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM</b>	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại, ý nghĩa đối với sức khỏe con người.</li> <li>- Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm.</li> <li>- Trình bày được một số phương pháp bảo quản, chế biến thực phẩm phổ biến.</li> <li>- Lựa chọn và chế biến được món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt.</li> <li>- Hình thành thói quen ăn, uống khoa học; chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh.</li> <li>- Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình.</li> </ul>
9,10,11	<b>Bài 4: Thực phẩm và dinh dưỡng</b>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại, ý nghĩa đối với sức khỏe con người.</li> <li>- Hình thành thói quen ăn, uống khoa học.</li> <li>- Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình.</li> </ul>
12,13,14	<b>Bài 5: Bảo quản và chế biến thực phẩm trong gia đình</b>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm.</li> <li>- Trình bày được một số phương pháp bảo quản, chế biến thực phẩm phổ biến.</li> <li>- Lựa chọn và chế biến được món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt.</li> <li>- Chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh.</li> </ul>
15	<b>Dự án 2: Món ăn cho bữa cơm gia đình</b>	1	Xây dựng bữa ăn dinh dưỡng hợp lí cho gia đình và chế biến một số món ăn theo phương pháp chế biến không sử dụng nhiệt.
16	<b>Ôn tập cuối học kì 1</b>	1	Hệ thống hóa được nội dung kiến thức về thực phẩm.
17	<b>Kiểm tra cuối học kì 1</b>	1	
	<b>CHƯƠNG 3: TRANG PHỤC VÀ THỜI</b>	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong cuộc sống; các loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.</li> <li>- Trình bày được những kiến thức cơ bản về thời trang, nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân.</li> <li>- Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình.</li> </ul>

	<b>TRANG</b>		đình.  - Sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng.
18	<b>Bài 6: Các loại vải thường dùng trong may mặc</b>	1	Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của các loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.
<b>HỌC KÌ 2</b>			
19,20,21	<b>Bài 7: Trang phục</b>	3	- Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong cuộc sống;  - Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc;  - Sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng.
22,23	<b>Bài 8: Thời trang</b>	2	- Trình bày được những kiến thức cơ bản về thời trang;  - Nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân;  - Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình.
24	<b>Dự án 3: Em làm nhà thiết kế thời trang</b>	1	Xây dựng được ý tưởng thiết kế bộ đồng phục cho học sinh trung học cơ sở (gồm đồng phục cho nam và đồng phục cho nữ).
25	<b>Ôn tập chương 3</b>	1	Hệ thống hóa được nội dung kiến thức về trang phục và thời trang.
26	<b>Kiểm tra giữa học kì 2</b>	1	
	<b>CHƯƠNG 4: ĐỒ DÙNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH</b>	9	- Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình (ví dụ: nồi cơm điện, bếp điện, đèn điện, quạt điện, máy điều hòa, ...)  - Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn.  - Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình.
27,28 29,30	<b>Bài 9: Sử dụng đồ dùng điện trong gia đình</b>	4	- Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính của một số đồ dùng điện;  - Vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình;  - Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn;

			- Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình.
31,32	<b>Bài 10: An toàn điện</b>	2	Sử dụng điện an toàn
33	<b>Dự án 4: Tiết kiệm trong sử dụng điện</b>	1	- Đề xuất được các đồ dùng điện thế hệ mới có cùng chức năng nhưng tiêu thụ điện ít hơn để thay thế cho đồ dùng điện mà gia đình em đang sử dụng.
34	<b>Ôn tập cuối học kì 2</b>	1	Hệ thống hóa được nội dung kiến thức về đồ dùng điện trong gia đình.
35	<b>Kiểm tra cuối học kì 2</b>	1	

## 5. Phân phối chương trình môn Mỹ thuật lớp 6 sách Chân trời sáng tạo

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Mục tiêu bài học
<b>HỌC KÌ I</b>			
<b>CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA SẮC MÀU</b>			
1 - 2	Bài 1. Tranh vẽ theo giai điệu âm nhạc	2	- Chỉ ra được sự biểu cảm của nét, chấm, màu trong tranh. - Tạo được bức tranh tưởng tượng từ giai điệu của âm nhạc. - Cảm nhận được sự tương tác của âm nhạc với hội họa.
3 - 4	Bài 2: Tranh tĩnh vật màu	2	- Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật. - Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên. - Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh. Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống và trong tác phẩm mỹ thuật.
5 - 6	Bài 3: Tranh in hoa, lá	2	- Chỉ ra được một số kỹ thuật in từ các vật liệu khác nhau. - Tạo được bức tranh in hoa lá. - Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa lá trong sản phẩm in.
7 - 8	Bài 4: Buru thiếp chúc mừng	2	- Chỉ ra được cách kết hợp chữ và hình có sẵn tạo sản phẩm buru thiếp. - Tạo được buru thiếp chúc mừng với hình có sẵn. - Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu trong buru thiếp chúc mừng và sản phẩm mỹ thuật.
<b>CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TIỀN SỬ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM</b>			
9 - 10	Bài 1: Những hình vẽ trong hang động	2	- Nêu được cách mô phỏng hình vẽ theo mẫu. - Mô phỏng được hình vẽ của người tiền sử theo cảm nhận. - Cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của mỹ thuật thời tiền sử.
11 - 12	Bài 2:	2	- Quan sát và chỉ ra được cách sử dụng nguyên lí đối xứng, cân bằng của hình, màu trong sản phẩm thời trang.

	Thời trang với hình vẽ thời tiền sử		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo được sản phẩm thời trang có hình vẽ thời tiền sử.</li> <li>- Nhận biết được nguyên lí cân bằng và tỉ lệ hài hoà của hình, màu trên sản phẩm thời trang. Phát huy giá trị mỹ thuật của thời tiền sử trong cuộc sống.</li> </ul>
13 - 14	Bài 3: Túi giấy đựng quà tặng	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản.</li> <li>- Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy bìa có trang trí hoạ tiết thời tiền sử.</li> <li>- Phân tích được vai trò, chức năng của thiết kế mẫu sản phẩm công nghiệp.</li> <li>- Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống.</li> </ul>
<b>CHỦ ĐỀ: LỄ HỘI QUÊ HƯƠNG</b>			
15 - 16	Bài 1: Nhân vật 3D từ dây thép	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D.</li> <li>- Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy.</li> <li>- Bước đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.</li> </ul>
17 - 18	Bài 2: Trang phục trong lễ hội	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được cách lựa chọn vật liệu và thiết kế trang phục cho nhân vật 3D.</li> <li>- Thiết kế được trang phục thể hiện đặc điểm của nhân vật theo ý tưởng.</li> <li>- Phân tích được sự hài hoà, cân đối của hình khối, màu sắc trên trang phục của nhân vật và nhận biết được nét đặc trưng văn hóa truyền thống trong các lễ hội.</li> </ul>
<b>HỌC KÌ II</b>			
19 - 20	Bài 3: Hoạt cảnh trong ngày hội	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được cách sắp đặt nhân vật, hình khối tạo nhịp điệu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</li> <li>- Tạo được mô hình hoạt cảnh ngày hội.</li> <li>- Phân tích được hình khối, không gian, nhịp điệu và sự hài hoà trong sản phẩm mỹ thuật.</li> </ul>
21 - 22	Bài 4: Hội xuân quê hương	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được cách bố cục hình, màu tạo không gian, nhịp điệu trong tranh.</li> <li>- Vẽ được bức tranh theo đề tài lễ hội quê hương.</li> <li>- Phân tích được nhịp điệu của nét, hình, màu và không gian trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.</li> <li>- Nhận biết được cách diễn tả không gian trong tranh dân gian.</li> </ul>
<b>CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT CỔ ĐẠI THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM</b>			
23 - 24	Bài 1: Ai Cập cổ đại trong mắt em		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được nét đặc trưng của nghệ thuật cổ đại và cách vẽ tranh qua ảnh.</li> <li>- Vẽ được bức tranh có hình ảnh nghệ thuật cổ đại.</li> <li>- Phân tích được nét độc đáo, giá trị của nghệ thuật cổ đại thế giới và nhận biết được một số hình ảnh tiêu biểu của thời kì này.</li> </ul>
25 - 26	Bài 2: Họa tiết trống đồng	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được cách tạo hình bằng kĩ thuật in.</li> <li>- Mô phỏng được họa tiết trống đồng bằng in.</li> <li>- Phân tích được vẻ đẹp của họa tiết trống đồng qua hình in. Có ý</li> </ul>

			thức trân trọng, giữ gìn, phát triển di sản nghệ thuật dân tộc.
27 - 28	Bài 3: Thảm trang trí với họa tiết trống đồng	2	- Chỉ ra được cách vận dụng nguyên lí lặp lại, cân bằng và nhịp điệu trong trang trí thảm hình vuông. - Trang trí được thảm hình vuông với họa tiết trống đồng. - Phân tích được nhịp điệu và sự cân bằng trong bài vẽ. Có ý thức giữ gìn nét đẹp di sản nghệ thuật của dân tộc.
<b>CHỦ ĐỀ: VẬT LIỆU HỮU ÍCH</b>			
29 - 30	Bài 1: Sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng	2	- Nêu được một số cách thức tạo hình và trang trí sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng. - Tạo hình và trang trí được sản phẩm ứng dụng từ vật liệu đã qua sử dụng. - Nhận ra được ý nghĩa của việc tận dụng vật liệu đã qua sử dụng trong học tập và trong cuộc sống. - Khuyến cáo: Chỉ sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường và đảm bảo an toàn, vệ sinh cho học sinh
31 - 32	Bài 2: Mô hình ngôi nhà 3D	2	- Nêu được cách kết hợp các vật liệu, hình, khối để tạo mô hình ngôi nhà. - Tạo được mô hình ngôi nhà 3D từ các vật liệu đã qua sử dụng. - Phân tích được tỉ lệ, sự hài hoà về hình khối, màu sắc, vật liệu của mô hình ngôi nhà. Nhận biết được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng; có ý thức bảo vệ môi trường.
33 - 34	Bài 3: Khu nhà tương lai	2	- Chỉ ra được sự kết hợp hài hoà của các hình khối, đường nét, màu sắc để tạo mô hình khu nhà. - Tạo được mô hình khu nhà với cảnh vật mong muốn. - Phân tích được nhịp điệu, sự hài hoà của hình khối, đường nét, màu sắc, không gian trong mô hình khu nhà. Có ý thức giữ gìn vệ sinh và xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp.
35	Bài tổng kết: Các hình thức mĩ thuật	1	- Chỉ ra được những bài học thuộc các thể loại: hội họa, đồ họa và điêu khắc. - Làm được sơ đồ (hoặc bảng thống kê) các bài học thuộc các nhóm: Mĩ thuật tạo hình, Mĩ thuật ứng dụng, Tích hợp lí luận và lịch sử mĩ thuật. - Tự đánh giá được quá trình và kết quả học tập môn Mĩ thuật của bản thân.